

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ

10.09 - 17.09.2026

Thông tin được tổng hợp từ Bản tin Thông tin Thương mại (số 37-2026 ngày 21/09/2026) được phát hành định kỳ hàng tuần của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương.

Thị trường cà phê thế giới



Kết thúc phiên giao dịch ngày 17/09

- Giá Robusta giao tháng 9/2026 trên sàn London **giảm 1,2%** so với tuần trước, đạt **3.400 USD/tấn**.
- Giá Arabica giao tháng 9/2026 trên sàn New York **giảm 7,3%** so với tuần trước, xuống **295,9 UScent/lb**, tương đương **6.522,4 USD/tấn**.



Yếu tố tác động đến giá

- Áp lực giảm giá đến từ dự báo nguồn cung cà phê thế giới chuyển sang trạng thái dư thừa. Sản lượng cà phê toàn cầu niên vụ 2025-2026 ước đạt **183,6 triệu bao**, **tăng 4,4%** so với niên vụ trước; trong khi tiêu thụ **giảm 0,8%**, xuống còn **180,6 triệu bao**.
- Áp lực giảm giá Arabica: Brazil đẩy mạnh xuất khẩu sau vụ thu hoạch. Trong hai tuần đầu tháng 9/2026, lượng cà phê xuất khẩu của nước này đạt bình quân khoảng **13.500 tấn/ngày**, **tăng 51,5%** so với cùng kỳ năm trước.



Tồn kho đến ngày 17/09

- Tồn kho Arabica do ICE giám sát hiện dưới **220.000 bao**, **thấp nhất trong khoảng 26 năm**.
- Các tập đoàn thương mại lớn có kế hoạch đưa **300.000 bao** Arabica Brazil vào hệ thống kho của ICE để phục vụ giao hàng kỳ hạn tháng 12/2026, trong đó có hơn **62.000 bao** đã được chuyển đến kho và đang chờ kiểm định chất lượng.



Thị trường cà phê Việt Nam



Tuần qua, **giá cà phê nội địa giảm** do áp lực nguồn cung gia tăng khi Brazil hoàn tất thu hoạch và Việt Nam chuẩn bị bước vào vụ mới. Bên cạnh đó, giao dịch nội địa trầm lắng và tâm lý thận trọng của các doanh nghiệp cũng gây sức ép lên giá.

Cụ thể, giá cà phê robusta nhân xô tại một số địa phương như sau:
(Đơn vị: VNĐ/kg)

THỊ TRƯỜNG	17/09/2026	10/09/2026	SO VỚI ĐẦU KỲ
Đắk Lắk	94.200	95.500	-1.300
Lâm Đồng	93.500	95.000	-1.500
Gia Lai	94.200	95.500	-1.300
Đắk Nông	94.200	95.500	-1.100



Giá xuất khẩu

- Tháng 8/2026, giá bình quân xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt **4.469 USD/tấn, tăng 2,9%** so với tháng 7/2026 nhưng **giảm 18,3%** so với tháng 8/2025.
- Lũy kế 8 tháng đầu năm 2026, giá bình quân xuất khẩu cà phê đạt **4.542 USD/tấn, giảm 19,6%** so với cùng kỳ năm 2025.

THỊ TRƯỜNG	LƯỢNG (nghìn tấn)	So với 8T2025	GIÁ TRỊ (triệu USD)	So với 8T2025
EU	576,6	+20	2.457,3	+39,6
Mỹ	95,6	+46,4	408,3	+9,0
Nhật Bản	87,5	+21,8	432,4	+27,1
Angieri	77,1	+10,6	326,2	+38,8
Nga	73,3	+26,7	332,3	+28,4



Lượng và kim ngạch xuất khẩu

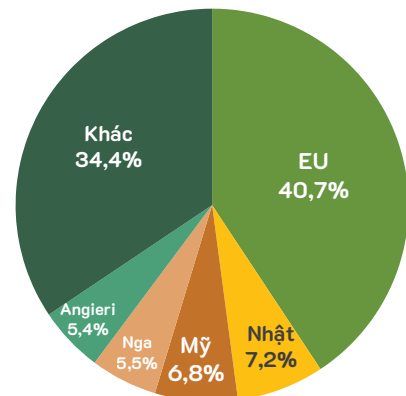
- Tháng 8/2026, xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt **127,9 nghìn tấn, trị giá 571,5 triệu USD, giảm 13,5%** về lượng và **giảm 11,0%** về trị giá so với tháng 7/2026, **tăng 52,0%** về lượng và **tăng 24,1%** về trị giá so với tháng 8/2025.
- 8 tháng đầu năm 2026, xuất khẩu cà phê đạt **1,33 triệu tấn, trị giá 6,03 tỷ USD, tăng 13,7%** về lượng nhưng **giảm 8,6%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025 do giá xuất khẩu giảm.



Thị trường xuất khẩu

- Lượng xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 8/2026 từ các thị trường lớn đều giảm so với tháng 7/2026 do nguồn cung trong nước xuống thấp; tuy nhiên so với tháng 8/2025 xuất khẩu sang các thị trường này lại tăng trưởng khả quan.
- 8 tháng đầu năm 2026, lượng xuất khẩu cà phê sang các thị trường chủ lực đều tăng trưởng tích cực.

Tỷ trọng kim ngạch cà phê Việt Nam xuất khẩu sang một số thị trường chính 8T2026



Mọi phản hồi và câu hỏi, vui lòng gửi đến email: mekongrg@gmail.com

Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrg.org hoặc quét mã QR

Tài liệu này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của Vương quốc Anh. Các thông tin đưa ra trong tài liệu này là của tác giả và không phản ánh quan điểm của Forest Trends và nhà tài trợ.

